

Số: 15/BC-THTA

Thanh An, ngày 10 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
GIÁO DỤC TIỂU HỌC ĐẦU NĂM HỌC 2025 - 2026
(Kèm theo văn bản số 3037/SGDDĐT-GDMNTH ngày 08/10/2025
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên)

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 38 người, trong đó:

Cán bộ quản lý: 02 (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng).

Giáo viên: 31 (trong đó có 22 giáo viên văn hóa, 3 giáo viên tiếng Anh, 2 giáo viên thể dục, 1 âm nhạc, 1 mỹ thuật, 1 tin học, 1 giáo viên làm công tác Đội).

Nhân viên: 5 (01 kế toán, 01 y tế, 01 thư viện-thiết bị, 01 phục vụ, 01 bảo vệ).

Trình độ đào tạo: 100% đạt chuẩn theo quy định, trong đó 35/38 người có trình độ đại học.

Tỷ lệ giáo viên/lớp: đạt 1,5 giáo viên/lớp, đảm bảo yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

* **Thuận lợi:** Đội ngũ ổn định, có năng lực chuyên môn vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao, ứng dụng CNTT tốt trong dạy học và quản lý.

* **Khó khăn:** Còn thiếu 01 Phó Hiệu trưởng; một số giáo viên tuổi cao, hạn chế trong việc sử dụng CNTT; trình độ ngoại ngữ của đa số giáo viên còn hạn chế.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tổng số lớp: **20 lớp** với **482 học sinh**, học 2 buổi/ngày.

Tổng số phòng học: **20 phòng** (đảm bảo 1 phòng/lớp).

Phòng học bộ môn: 8 phòng (phòng Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ, Khoa học–Công nghệ, đa chức năng...).

Phòng chức năng và hành chính: 9 phòng (phòng HT, PHT, văn phòng, thư viện, thiết bị, phòng họp, y tế, nhà đa năng, phòng truyền thống).

Thiết bị dạy học: đầy đủ tối thiểu theo quy định; có 13 máy chiếu, 4 màn hình thông minh, 4 TV, 6 máy chiếu vật thể, 4 loa kéo, đảm bảo hỗ trợ dạy học 2 buổi/ngày.

Sách giáo khoa: 100% học sinh có SGK theo chương trình GDPT 2018; có tủ sách lớp học và mô hình “thư viện thân thiện”.

Khó khăn: Một số thiết bị hiện đại chưa đồng bộ, cần bổ sung thêm thiết bị dạy học môn Tin học và Tiếng Anh cho điểm trường lẻ; cơ sở vật chất tại điểm Púng Thanh và Noong Ứng còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN *(Các cơ sở giáo dục có học sinh tiểu học nêu những kết quả nổi bật trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đến thời điểm báo cáo)*

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Nhà trường đã xây dựng **Kế hoạch giáo dục năm học 2025–2026** theo hướng dẫn của Bộ và Sở GD&ĐT, đảm bảo đầy đủ các nội dung: chương trình, thời lượng, hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

100% giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo môn, theo tuần và tổ chức dạy học linh hoạt, tích hợp, lấy học sinh làm trung tâm.

2. Tổ chức dạy học Tin học, ngoại ngữ

2.1. Môn Tiếng Anh

Nhà trường triển khai dạy học môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (hệ 10 năm) cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 5, đảm bảo đúng nội dung, thời lượng 4 tiết/tuần.

Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2, nhà trường tổ chức dạy môn Tiếng Anh tự chọn theo hướng dẫn tại Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Giáo viên Tiếng Anh được đào tạo đúng chuyên ngành, có năng lực sư phạm vững vàng, ứng dụng hiệu quả CNTT và phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, chú trọng phát triển năng lực giao tiếp, phản xạ ngôn ngữ và kỹ năng nghe – nói – đọc – viết.

Học sinh được tăng cường hoạt động luyện nói, hát tiếng Anh, tham gia các câu lạc bộ ngoại ngữ, trò chơi ngôn ngữ nhằm tạo môi trường học tập sinh động, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin khi sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh theo định hướng năng lực giao tiếp thực tế, khuyến khích học sinh ứng dụng tiếng Anh trong các hoạt động trải nghiệm và học tập tích hợp.

2.2. Môn Tin học và Công nghệ

Nhà trường tổ chức dạy học môn Tin học và Công nghệ cho học sinh lớp 3, 4, 5 theo Chương trình GDPT 2018, thời lượng 2 tiết/tuần, đảm bảo các mạch nội dung: Ứng dụng CNTT cơ bản, sử dụng máy tính an toàn, thao tác với phần mềm học tập, làm quen với lập trình và tư duy thuật toán, đồng thời giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh.

Chương trình được tích hợp linh hoạt với các nội dung của môn Công nghệ 2018, chú trọng rèn luyện năng lực thực hành, tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề bằng công nghệ.

100% giáo viên Tin học có trình độ đạt chuẩn, sử dụng thành thạo thiết bị CNTT, có khả năng hướng dẫn học sinh học tập qua các nền tảng trực tuyến và phần mềm hỗ trợ dạy học.

Nhà trường trang bị phòng máy tính riêng biệt, có mạng Internet, 04 màn hình thông minh, 13 máy chiếu, 4 TV, đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học thực hành.

Học sinh hứng thú tham gia các hoạt động thực hành, dự án nhỏ trong môn Tin học và Công nghệ; bước đầu biết sử dụng phần mềm học tập, công cụ trực tuyến, và có ý thức sử dụng Internet an toàn, hiệu quả.

Bên cạnh đó, nhà trường lồng ghép nội dung chuyển đổi số, an toàn thông tin và kỹ năng công nghệ cơ bản vào các hoạt động giáo dục khác, giúp học sinh hình thành năng lực công nghệ phù hợp với yêu cầu của thời đại số.

3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường

Duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức định kỳ hàng tuần và sinh hoạt cụm chuyên môn 2 lần/1 học kì. Đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm vào ngày 3/10/2025.

Sinh hoạt chuyên môn cấp trường thực hiện 1 lần/tháng. Cấp tổ 2 lần/tháng. 100% giáo viên tham gia dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy theo chương trình GDPT 2018.

Các tổ chuyên môn có chuyên đề minh họa, sử dụng hiệu quả CNTT, đổi mới kiểm tra đánh giá theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

4. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh

Nhà trường xác định công tác tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số là một nhiệm vụ trọng tâm nhằm giúp học sinh lĩnh hội kiến thức, phát triển kỹ năng ngôn ngữ và nâng cao chất lượng học tập. Căn cứ Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số

giai đoạn 2016–2025”, trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế của địa phương. Đã thực hiện dạy 72 tiết tăng cường TV cho học sinh trước khi vào lớp 1.

Giáo viên chủ động rèn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Việt thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các tiết “luyện nói”, “luyện đọc diễn cảm”, “kể chuyện theo tranh”, mở rộng vốn từ qua các tình huống giao tiếp hàng ngày. Nhà trường duy trì mô hình “thư viện thân thiện”, “góc đọc lớp học”, tổ chức các hoạt động như ngày hội đọc sách, giao lưu tiếng Việt, thi kể chuyện theo sách, giúp học sinh hứng thú, tự tin sử dụng tiếng Việt trong học tập và sinh hoạt.

Kết quả, học sinh dân tộc thiểu số mạnh dạn hơn trong giao tiếp, phát âm chuẩn hơn, vốn từ và khả năng diễn đạt được cải thiện rõ rệt, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học toàn diện của nhà trường.

5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

Duy trì sĩ số 100%, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

Tổ chức phụ đạo học sinh chưa hoàn thành, bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

Tăng cường hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, phòng chống bạo lực học đường.

Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, sử dụng phần mềm quản lý học sinh và học bạ điện tử

6. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

100% lớp thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, có thời khóa biểu khoa học, hợp lý.

Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, phong trào thi đua, hoạt động Đội, văn nghệ, thể dục thể thao.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm học 2025–2026 là năm học tiếp tục triển khai thực hiện **Chương trình giáo dục phổ thông 2018** ở tất cả các khối lớp. Với tinh thần chủ động, đoàn kết và sáng tạo, tập thể Trường Tiểu học Thanh An đã nỗ lực vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đầu năm học, tạo nền tảng thuận lợi để thực hiện thắng lợi kế hoạch giáo dục của năm học mới.

1. Ưu điểm, kết quả nổi bật

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban giám hiệu được thực hiện chặt chẽ, đúng hướng, có sự phối hợp hiệu quả giữa các tổ chuyên môn, đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ học sinh. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn

kết, có ý thức trách nhiệm, tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Công tác xây dựng kế hoạch giáo dục được thực hiện bài bản, bám sát định hướng của Bộ, Sở và Phòng GD&ĐT; 100% giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy theo môn học, tổ chức dạy học linh hoạt, sáng tạo. Chất lượng dạy học các môn học cơ bản được giữ vững, trong đó môn Tiếng Việt, Toán và các hoạt động trải nghiệm đạt kết quả cao.

Nhà trường duy trì sĩ số 100%, không có học sinh bỏ học; học sinh tích cực, tự tin trong học tập và sinh hoạt. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống được tổ chức thường xuyên, góp phần rèn luyện phẩm chất, năng lực, kỹ năng giao tiếp, tự học và hợp tác cho học sinh.

Công tác tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số được triển khai hiệu quả; học sinh mạnh dạn hơn trong giao tiếp, khả năng nghe – nói – đọc – viết được nâng lên rõ rệt. Đặc biệt, nhà trường chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giảng dạy, quản lý, khai thác hiệu quả học bạ điện tử, phần mềm quản lý trường học, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý giáo dục.

2. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, nhà trường vẫn còn một số khó khăn nhất định. Đội ngũ cán bộ quản lý còn thiếu một Phó Hiệu trưởng nên khối lượng công việc lớn, áp lực điều hành và giám sát chuyên môn cao. Một bộ phận giáo viên, đặc biệt là giáo viên lớn tuổi, còn hạn chế trong việc sử dụng thiết bị công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm hỗ trợ dạy học.

Cơ sở vật chất tuy cơ bản đáp ứng yêu cầu nhưng chưa thật đồng bộ; trang thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu, nhất là tại các điểm trường lẻ, ảnh hưởng đến việc tổ chức dạy học môn Tin học và Ngoại ngữ theo chương trình mới. Đời sống nhân dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn, điều kiện kinh tế hạn chế nên việc huy động nguồn lực xã hội hóa giáo dục chưa thực sự bền vững.

Ngoài ra, nhận thức của một bộ phận nhỏ phụ huynh về đổi mới giáo dục chưa đầy đủ, việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong quản lý, giáo dục học sinh đôi khi chưa kịp thời. Một số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (mồ côi, hộ nghèo, cha mẹ đi làm xa) nên việc theo dõi, kèm cặp học tập còn gặp khó khăn.

Tuy nhiên, với sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, cùng tinh thần trách nhiệm và quyết tâm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhà trường tin tưởng sẽ khắc phục được những hạn chế, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025–2026.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với Sở GDĐT

Tiếp tục quan tâm tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, giáo viên về chương trình GDPT 2018.

Bổ sung, cấp phát thiết bị dạy học, nhất là cho các điểm trường.

2. UBND cấp xã

Quan tâm đầu tư, tu sửa cơ sở vật chất, hệ thống điện, nước, sân chơi, khu vệ sinh học sinh.

Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác huy động học sinh, đảm bảo an toàn trường học.

Hỗ trợ công tác xã hội hóa giáo dục, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ thiết bị dạy học, sách và đồ dùng học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học đầu năm học 2025-2025 của trường Tiểu học Thanh An./.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Chiến